

PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC CỦA NGƯỜI LÃNH ĐẠO, CHỈ HUY QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

ĐẶNG TRÍ DŨNG* - NGUYỄN NĂNG NAM**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến xây dựng đội ngũ cán bộ. Với đội ngũ cán bộ quân đội, nhất là đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy, những người đặt kế hoạch và điều khiển đánh trận, trực tiếp chăm lo huấn luyện bộ đội và lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong các đơn vị, càng đòi hỏi phải có phẩm chất, năng lực toàn diện, gắn với đặc thù hoạt động quân sự.

VỀ phẩm chất: Người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải “trung với nước”, “hiếu với dân”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”,...

“Trung với nước” là “Trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với nhân dân, với cách mạng, với Đảng”; được biểu hiện ở việc tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước; trung thành với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước; sẵn sàng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội; luôn đặt quyền lợi của Tổ quốc, nhân dân, cách mạng và của Đảng lên trên hết, trước hết. “Hiếu với dân” là tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân, dù là cấp bậc cao hay thấp, dù ở cương vị nào cũng luôn cố gắng để xứng đáng là người đầy tớ trung thành và tận tụy của nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Quân đội ta là quân đội nhân dân, do dân đẻ ra, vì nhân dân mà chiến đấu”⁽¹⁾. Vì thế, phải có trách nhiệm phụng sự nhân dân, gắn bó với nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân.

“Trung với nước”, “Hiếu với dân” trở thành phẩm chất hàng đầu, định hướng hoạt

động cách mạng của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội; là cơ sở vững chắc của sức mạnh đoàn kết, thống nhất về tư tưởng và hành động; là động lực mạnh mẽ thúc đẩy người lãnh đạo, chỉ huy quân đội luôn nêu cao ý chí quyết tâm, huy động sức lực và trí tuệ, phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”⁽²⁾. Là cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực quân sự, đòi hỏi người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải tu dưỡng, thực hành đạo

* Thiếu tướng, GS, TS, Giám đốc Học viện Khoa học Quân sự

** TS, Chủ nhiệm Bộ môn Triết học, Khoa Lý luận Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Khoa học Quân sự

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 6, tr. 264

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 14, tr. 435

đức cách mạng: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Muốn giữ vững nhân cách, tránh khỏi hủ hóa, thì phải luôn thực hành bốn chữ mà Bác Hồ thường nói, đó là: *cần, kiệm, liêm, chính*. Song, thực hành “cần, kiệm, liêm, chính” cũng mới chỉ là thực hiện một nửa, chưa phải là hoàn toàn, chỉ khi nào người lãnh đạo, chỉ huy quân đội tích cực giáo dục, tuyên truyền, hướng dẫn bộ đội cũng thực hiện như mình, như vậy mới là “cần, kiệm, liêm, chính hoàn toàn”.

Về năng lực: Người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải có “tài”.

Năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội được thể hiện ở “tài”, đó là trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, khả năng nhận thức đúng các quy luật, sáng tạo trong giải quyết công việc; luôn làm chủ được tri thức khoa học và có khả năng hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn của mình. “Tài” còn là khả năng hoạt động thực tiễn, kỹ năng và hiệu quả thực hành các công việc được giao. Người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải có năng lực nhận thức và năng lực hoạt động thực tiễn, có trình độ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. “Tài” còn được cụ thể hóa ở việc ứng biến nhanh nhạy, sắc bén trong các tình huống, tinh thông nghề nghiệp và có khả năng cảm hóa lòng người,... Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Tính chất huấn luyện dựa trên căn bản phải xem xét và giao trách nhiệm cho những người có tài năng để huấn luyện. Nghĩa là nói rồi thì phải đi làm, đã nói thì phải làm được”⁽³⁾. Năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội chủ yếu được hình thành, phát triển trong thực tiễn hoạt động quân sự. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Năng lực của người không phải hoàn toàn do tự nhiên mà có mà một phần lớn do công tác, do tập luyện mà có. Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ”⁽⁴⁾.

Phẩm chất và năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội có quan hệ biện chứng với nhau. Trong đó, năng lực có vai trò quan trọng để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, bởi “không có tài làm việc gì cũng khó”, song cái gốc của người cách mạng đó là “đức”, được thể hiện rõ nét ở phẩm chất “trung với nước”, “hiếu với dân”, ở đức tính “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Do đó, thiếu “đức” con người trở thành “vô dụng”, thiếu “tài” thì “làm việc gì cũng khó”; “đức” không chỉ nuôi dưỡng tâm hồn, mà còn làm cho “tài” nảy nở, phát triển. Vì thế, nâng cao đạo đức cách mạng chính là củng cố vững chắc cơ sở định hướng cho sự phát triển tài năng của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội. Đạo đức cách mạng càng được nâng cao càng tăng thêm động lực tinh thần thôi thúc người lãnh đạo, chỉ huy quân đội vượt lên mọi khó khăn, thử thách để nâng cao trình độ trí tuệ của mình, hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ của cách mạng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “tài” lớn thì “đức” phải cao, vì “đức” chính là sự bảo đảm cho người cách mạng giữ vững được bản chất của người cộng sản, chủ nghĩa mà mình đã giác ngộ và tin theo.

Quan hệ giữa “đức” và “tài”, phẩm chất và năng lực, được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra phù hợp với từng đối tượng, gắn với trách nhiệm của mỗi người để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Đối với *người làm tướng* - người lãnh đạo, chỉ huy có vai trò rất quan trọng trong quân đội. Trong bài “Phép dùng binh của ông Tôn Tử”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Tướng là kẻ giúp nước. Tướng giỏi (đủ cả: trí, tin, nhân, dũng, liêm) thì nước mạnh. Tướng xoàng thì nước hèn”⁽⁵⁾. Do đó, “trong quân đội, *nhiệm vụ* của người tướng là: phải: trí,

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 456

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 320

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 563

dũng, nhân, tin, liêm, trung”⁽⁶⁾. *Trí* là phải có óc sáng suốt để nhìn mọi việc, để suy xét địch cho đúng, biết địch, biết mình, biết người tốt thì nâng đỡ, biết người xấu thì không dùng, biết cái tốt của mình mà phát triển lên, biết cái xấu của mình để mà sửa chữa. Người có “trí” là người có óc sáng tạo, ham học, ham làm, ham tiến bộ. *Dũng* là mạnh dạn, quả quyết, không được nhút nhát nhưng không làm liều; can đảm, dám làm những việc đáng làm, dám đánh những trận đáng đánh; có kế hoạch và kiên quyết làm ngay; có lòng dũng cảm trong mọi việc, “nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”. *Nhân* là thương yêu cấp dưới, đồng cam cộng khổ với họ, “phải là người anh, người chị, người bạn của đội viên... Cán bộ có thân đội viên như chân tay, thì đội viên mới thân cán bộ như ruột thịt”⁽⁷⁾; thường xuyên nói đi đôi với làm; đối với địch hàng, phải khoan dung. *Tin* là làm cho người ta tin mình và cũng còn có nghĩa là tự tin vào sức mình, nhưng không phải là tự mãn, tự cao. *Liêm* là liêm khiết, trong sạch, không tham ô, không tham danh vọng, tham sống, không tham sắc, tham sắc thì hay bị mỹ nhân kế. *Trung* là trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, nhân dân, cách mạng và Đảng. Trong các phẩm chất đó, trí và dũng là hai phẩm chất cơ bản nhất trong hoạt động quân sự, giúp cho người lãnh đạo, chỉ huy quân đội khi cầm quân đủ sáng suốt, bình tĩnh, quyết đoán, xử trí các tình huống chiến đấu một cách kịp thời, chính xác. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người làm tướng phải tuyệt đối trung thành với Đảng, quyết tâm phụng sự sự nghiệp cách mạng của Tổ quốc, nhân dân.

Đối với các cấp chỉ huy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi người chỉ huy về quân sự cũng như về chính trị phải là kiểu mẫu về phẩm chất và năng lực. Đối với cán bộ quân sự phải có năng lực về chính trị, vì: “Quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng lại có hại”⁽⁸⁾, “phải lấy chính trị làm

gốc”, giữ vững bản chất giai cấp công nhân, mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của quân đội. Đối với cán bộ chính trị phải có tư duy về chiến lược, chiến thuật, có khả năng chỉ huy và dạy cho bộ đội đánh giặc, phải thực hiện tốt nhiệm vụ cụ thể của mình đối với bộ đội; đối với nhân dân và đối với quân địch. Trong “Thư gửi Hội nghị Chính trị viên”, tháng 3-1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đối với bộ đội, chính trị viên phải thân thiết như một người chị, công bình như một người anh, hiểu biết như một người bạn”⁽⁹⁾. Người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải kiên quyết chống lối làm việc chủ quan, đại khái, phô trương, ham chuộng hình thức, lối làm việc gặp đâu hay đấy, nói hay làm dở, nói nhiều làm ít, nói mà không làm hoặc làm việc thiếu kế hoạch, thiếu kiểm tra, kiểm soát; phải ra sức “học tư tưởng chiến lược, chiến thuật, học cách dạy bộ đội đánh giặc, học phương pháp chỉ huy chiến đấu, v.v.. Tóm lại là học để nâng cao trình độ của người chỉ huy”⁽¹⁰⁾; cùng với học chính trị, quân sự, văn hóa, giữ vững lập trường và tư tưởng của giai cấp công nhân, cần phải nắm vững đường lối quân sự của Đảng. Kiên quyết phê phán những biểu hiện lệch lạc, như chỉ coi trọng kinh nghiệm mà xem thường lý luận hoặc chỉ coi trọng lý luận mà xem nhẹ kinh nghiệm; học phải đi đôi với hành, lý luận phải liên hệ với thực tiễn... Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn trở nên người quân nhân mới,..., thì mỗi chiến sĩ, từ trên đến dưới, các cấp bậc đều phải nghiên cứu, học tập, luôn luôn cầu tiến bộ”⁽¹¹⁾.

Quan điểm chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về phẩm chất và năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy Quân đội nhân dân Việt Nam có ý

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 594

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 458

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 217

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 484

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 218

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 511

nghĩa quan trọng, là kim chỉ nam định hướng và chỉ đạo việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng người lãnh đạo, chỉ huy quân đội.

Trong những năm tới, tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến nhanh, phức tạp, khó dự báo. Đảng ta chỉ rõ: “Cục diện thế giới tiếp tục biến đổi theo xu hướng đa cực, đa trung tâm; các nước lớn vẫn hợp tác, thỏa hiệp, nhưng đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau gay gắt hơn. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng. Các nước đang phát triển, nhất là các nước nhỏ đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới”⁽¹²⁾. Tình trạng tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, phức tạp, quyết liệt hơn. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghiệp số phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, trong đó có cả lĩnh vực quốc phòng, tạo ra cả thời cơ lẫn thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc. Xuất hiện nhiều hình thái chiến tranh mới, làm thay đổi môi trường chiến lược. Sự xuất hiện của các loại vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự hiện đại đã làm thay đổi cơ bản tổ chức quân đội, hình thái, phương thức tiến hành chiến tranh. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi, thì bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn; tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta... Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, trong tương lai, nếu xảy ra cuộc chiến tranh, đó sẽ là cuộc đối đầu toàn diện giữa các bên tham

chiến, là cuộc chiến tranh sử dụng vũ khí, trang bị công nghệ cao, khả năng hủy diệt và sát thương rất lớn...; đòi hỏi rất cao về phẩm chất, năng lực của người quân nhân, nhất là đối với người lãnh đạo, chỉ huy quân đội.

Để nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, cần nhận thức và giải quyết những vấn đề cơ bản sau:

Một là, quán triệt và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ trong quân đội.

Quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ là cơ sở để quân đội triển khai công tác cán bộ một cách đồng bộ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và định hướng cho nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội. Đảng ta khẳng định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững”⁽¹³⁾. Do đó, một trong những mục tiêu, phương hướng quan trọng đặt ra đối với công tác xây dựng Đảng là “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ... có cơ chế bảo vệ những cán bộ năng động, sáng

(12) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 105 - 106

(13) Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19-5-2018, của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII “Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”

tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung⁽¹⁴⁾.

Nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đặt ra yêu cầu cao đối với xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam và để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao. Đảng ta xác định, phải tập trung xây dựng quân đội: vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy quân đội, nhất là cán bộ cấp chiến lược phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân; có phẩm chất đạo đức trong sáng, ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm; có kiến thức, năng lực toàn diện, có tín nhiệm, sức khỏe, độ tuổi phù hợp; có số lượng và cơ cấu hợp lý, đồng bộ; đáp ứng sự phát triển về nhiệm vụ, tổ chức biên chế, trang bị vũ khí của quân đội trong giai đoạn mới... Quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là các nội dung về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ.

Hai là, người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải luôn chủ động tiếp cận những phát triển mới về quốc phòng, quân sự.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động mạnh mẽ tới mọi mặt đời sống, trong đó có lĩnh vực quân sự, quốc phòng; thúc đẩy quá trình hiện đại hóa vũ khí, khí tài quân sự; thay đổi phương thức chỉ huy, điều hành tác chiến và tác chiến trực tiếp trên chiến trường; thay đổi phương châm, phương pháp huấn luyện, đào tạo và thay đổi tổ chức biên chế của quân đội cho phù hợp với hệ thống vũ khí, khí tài và nghệ

thuật quân sự tác chiến mới...; làm xuất hiện môi trường tác chiến và không gian tác chiến mới, đó là: không gian mạng và tác chiến không gian mạng. Điều này đã và đang đặt ra cho chúng ta thời cơ, thách thức đan xen trong việc nghiên cứu, điều chỉnh nghệ thuật quân sự phù hợp với hoạt động quân sự trong tình hình mới. V.I. Lê-nin cho rằng: “Một đội quân giỏi nhất, những người trung thành nhất với sự nghiệp cách mạng cũng đều sẽ lập tức bị kẻ thù tiêu diệt, nếu họ không được vũ trang, tiếp tế lương thực và huấn luyện đầy đủ⁽¹⁵⁾; không có khoa học thì không thể xây dựng được một quân đội hiện đại. Vũ khí, trang bị, khoa học tác động, chi phối mạnh mẽ đến tổ chức biên chế của quân đội; đến việc hình thành, phát triển những phẩm chất chính trị, đạo đức, kỷ luật và tăng cường vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự... Vì vậy, người lãnh đạo, chỉ huy quân đội không chỉ phải nhận thức sâu sắc sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cách mạng quân sự mới, mà phải vận dụng sáng tạo các nội dung của cuộc cách mạng ấy vào lĩnh vực quốc phòng, quân sự đáp ứng các yêu cầu trước mắt cũng như lâu dài.

Trước những yêu cầu mới ngày càng cao, chỉ trên cơ sở tiếp cận các tri thức mới, người lãnh đạo, chỉ huy quân đội mới làm sáng rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn quân sự, quốc phòng; những thay đổi về phương thức, quy mô, các loại hình tác chiến; xác định các nội dung mới về mục đích và tính chất của chiến tranh công nghệ cao có thể xảy ra; về các phương thức tiến hành chiến tranh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân với xây dựng thể trận an ninh nhân dân trong điều kiện xây dựng, hoàn thiện nền kinh tế thị trường định

(14) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. II, tr. 230

(15) V.I Lê-nin: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t. 35, tr. 497

hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng, củng cố quốc phòng với xây dựng kinh tế; tăng cường sức mạnh quốc phòng bằng sức mạnh tổng hợp của kinh tế, chính trị, khoa học - công nghệ, đối ngoại, an ninh và quốc phòng; nâng cao chất lượng và sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang... Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận về quốc phòng, quân sự, an ninh, nghệ thuật quân sự, nghệ thuật bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh xã hội trong tình hình mới”⁽¹⁶⁾.

Ba là, nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội, phải thực sự tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, bản lĩnh, trí tuệ, tài năng và đức độ.

Là người cán bộ của Đảng, Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực quân sự, cho nên, người lãnh đạo, chỉ huy quân đội, không chỉ có đức và tài nói chung, mà trên cơ sở tiêu chí chung về đức và tài của cán bộ quân đội, nhất là đối với cán bộ cấp chiến dịch, chiến lược phải thực sự “tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, trí tuệ, có năng lực lãnh đạo, chỉ huy đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ; có đủ tiêu chuẩn, tín nhiệm để được bầu vào cấp ủy cùng cấp và tham gia cấp ủy cấp trên. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, có tính kỷ luật và tinh thần đoàn kết cao, phương pháp, tác phong công tác tốt. Cán bộ chủ trì cấp chiến dịch, chiến lược phải hội tụ đủ những yếu tố cần thiết cả về phẩm chất và năng lực để lãnh đạo, chỉ đạo ở tầm chiến lược”⁽¹⁷⁾. Có như vậy, người lãnh đạo, chỉ huy quân đội mới thực sự là “linh hồn” trong xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, có sức chiến đấu cao; nhạy bén, sắc sảo trong nhận thức, phát hiện vấn đề nảy sinh trong thực tiễn quân sự, quốc phòng; thực hiện có chất lượng việc tham mưu cho Đảng, Nhà nước, quân đội về chiến lược quốc phòng, quân sự và tổ chức thực tiễn các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự.

Đề người lãnh đạo, chỉ huy quân đội có sự phát triển toàn diện cả đức và tài, thực sự tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, bản lĩnh, trí tuệ, tài năng và đức độ, vấn đề đặt ra trong nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội là phải có quan điểm đồng bộ, toàn diện và có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các vấn đề then chốt, mang ý nghĩa “chìa khóa” để tạo sự đồng bộ và toàn diện trong nâng cao phẩm chất, năng lực hướng tới mục tiêu nâng tầm chất lượng người lãnh đạo, chỉ huy quân đội; xác định những nội dung cốt lõi, cách thức, biện pháp chủ yếu để phát huy các yếu tố đặc trưng về phẩm chất, năng lực để người lãnh đạo, chỉ huy quân đội, đáp ứng tốt nhất yêu cầu chức trách, nhiệm vụ đặt ra trong sự nghiệp xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bốn là, nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải thực sự có chiều sâu và vững chắc, có những đột phá để tạo nên sự tiến bộ rõ nét trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội được tạo thành từ nhiều yếu tố, trong đó: phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực nhận thức, tổ chức hoạt động thực tiễn quốc phòng, quân sự là những yếu tố cơ bản nhất tạo thành chiều sâu và độ vững chắc của phẩm chất, năng lực. Trong đó, bản lĩnh chính trị là yếu tố cơ bản, cốt lõi trong nhân cách người quân nhân cách mạng, người lãnh đạo, chỉ huy quân đội. Điều này xuất phát từ vai trò của nhân tố chính trị - tinh thần, là thành tố quan trọng trong sức mạnh chiến đấu của quân đội; mặt khác, cuộc Cách

(16) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. I, tr. 159

(17) Nghị quyết số 769-NQ/QUTW, ngày 21-12-2012, của Quân ủy Trung ương, “Về xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo”

mạng công nghiệp lần thứ tư có tác động nhiều mặt đến yếu tố chính trị, tinh thần của người quân nhân trong quân đội; do yêu cầu mới của cuộc đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, “phi chính trị hóa quân đội” của các thế lực thù địch đang diễn ra ngày một quyết liệt; nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống vẫn hiện hữu cần phải cảnh giác cao độ để phòng, chống hiệu quả. Cùng với bản lĩnh chính trị, thì năng lực nhận thức, tổ chức hoạt động thực tiễn của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội cũng cần đặc biệt chú trọng để nâng cao nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Để thực hiện được chiều sâu và độ vững chắc trong nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội, cần thực thi các giải pháp, đó là: lựa chọn, xác định những vấn đề căn bản nhất cần tập trung giải quyết để tạo tiền đề, điều kiện cho việc thực hiện tốt các giải pháp khác. Đồng thời, có những bước đột phá, mang ý nghĩa “chìa khóa” để tạo nên bước ngoặt biến đổi về chất, mở đường cho quá trình nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội. Trong mỗi giai đoạn, thời kỳ lịch sử, cần có những giải pháp nòng cốt, mang tính đột phá để tạo ra sự biến đổi rõ nét về chất lượng người lãnh đạo, chỉ huy quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Năm là, nâng cao phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội phải kết hợp chặt chẽ giữa quá trình đào tạo, bồi dưỡng với tự đào tạo, bồi dưỡng.

Quá trình đào tạo, bồi dưỡng và tự đào tạo, bồi dưỡng của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội có quan hệ chặt chẽ với nhau; đó là quá trình kết hợp và giải quyết mối quan hệ giữa nhân tố khách quan và nhân tố chủ quan, bồi đắp và kích thích năng lực sáng

tạo của nhân tố chủ quan, trên cơ sở đó hoàn thiện các yếu tố hợp thành phẩm chất, nâng cao năng lực, rèn luyện kỹ năng, hình thành các tố chất của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội. Phẩm chất, năng lực của người lãnh đạo, chỉ huy quân đội được hình thành qua quá trình đào tạo tại các nhà trường chính quy trong và ngoài nước, được rèn luyện trong thực tiễn quân sự, được tôi luyện trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Việc tự đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực nhận thức, năng lực chỉ huy tác chiến trong chiến tranh hiện đại, phong cách tư duy quân sự đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao vẫn là phương thức chủ yếu.

Đối với quân đội, kết hợp chặt chẽ giữa quá trình đào tạo, bồi dưỡng tại trường với rèn luyện thực tiễn đơn vị và tự đào tạo, bồi dưỡng của từng người lãnh đạo, chỉ huy, khuyến khích, tạo điều kiện phát huy tư duy độc lập, sáng tạo... là những nội dung quan trọng của một “xã hội học tập”. Tuy nhiên, cần nhận thức rằng, “xã hội học tập” trong môi trường hoạt động quân sự vừa có những nội dung “đồng nhất”, vừa có sự “khác biệt” với “xã hội học tập” nói chung. Điều này xuất phát từ tính đặc thù trong môi trường hoạt động quân sự, đặc biệt là thực tiễn quân sự. Vì vậy, quy trình, nội dung thực hiện “xã hội học tập” đối với người lãnh đạo, chỉ huy quân đội là: học ở nhà trường; học ở đơn vị; học ở đồng chí, đồng đội (học ở cấp trên, cấp dưới), học ở những thế hệ cha, anh; học ở truyền thống, lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc Việt Nam; tiếp thu tinh hoa, nghệ thuật quân sự của các nước trên thế giới. Nói cách khác, học không chỉ vì mục đích của nhận thức là “làm giàu tri thức của mình bằng tổng số tri thức mà nhân loại tạo ra” mà còn phải vận dụng sáng tạo vào hoạt động quốc phòng, quân sự để thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. □